TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày : 09/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Bùi Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1978 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú trước khi bị bắt (hiện đã bị xóa khẩu): Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Đ (chết) và bà: Nguyễn Thị T (chết); có chồng: không rõ và 01 con: sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 14/10/2020. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1973, nơi cư trú: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Ngọc B thuê trọ tại nhà số 04 đường X, Phường C1, quận D. Khoảng 09 giờ ngày 09/11/1999, B thấy phòng trọ của chị Hoàng Thị Thanh H ở đối diện khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B thuê một người thợ sửa khóa (không rõ lai lịch) đến mở ổ khóa cửa phòng chị H. Sau khi mở được khóa cửa, B trả tiền cho người thợ sửa khóa đi về còn B thì đi vào trong phòng của chị

H. B lấy trộm 01 tivi hiệu Panasonic 20 inch, 01 máy cassette quay đĩa, 01 bàn ủi Philip, 01 áo đầm, 01 sách dạy tiếng Việt, 14 đĩa nhạc, 02 băng cassette và 01 máy phone hiệu sony. Sau đó, B thuê xe xích lô chở số tài sản này mang đến cửa hàng điện máy "Đ" gần ngã tư Bảy Hiền đổi lấy 01 tivi hiệu JVC 14 inch và số tiền 100.000 đồng tiêu xài hết.

Ngày 10/11/1999, B đang đi trên đường thì bị chị H phát hiện bắt giữ giao công an Phường 4, quận Tân Bình giải quyết. Tại Cơ quan công an, B đã thừa nhận hành vi phạm tội. Sau đó, Công an Phường 4, quận Tân Bình đã đưa B đi thu hồi được số tài sản đã lấy trộm của chị H để trả lại cho chị H.

Ngày 14/01/2000, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thị Ngọc B về tội "Trộm cắp tài sản công dân" và ra Lệnh bắt tạm giam đối với B nhưng B đã bỏ trốn. Ngày 21/3/2000, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ban hành quyết định truy nã đối với B.

Ngày 14/10/2020, Trần Thị Ngọc B bị Công an phường Bình Trị Đông B bắt truy nã và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình.

Đối với cửa hàng "Đ" nơi B bán số tài sản của chị H, qua xác minh tại Công an Phường 4, quận Tân Bình có kết quả cửa hàng không còn hoạt động, ông Đ đã chết vào ngày 06/12/2019. Xác minh tại Công an phường 12, quận Tân Bình được biết ông Đ không còn cư ngụ tại Phường C, quận D. Do đó, không làm việc được với ông Đ có yêu cầu B bồi thường hay không khi ông đã trả lại số tài sản B lấy trộm của chị H mang đến bán cho cửa hàng "Đ".

Vật chứng vụ án: 01 tivi hiệu Panasonic TC-20S99 20 inch, trị giá 4.500.000 đồng tại thời điểm tháng 11/1999; đối với 01 máy cassette hiệu Aiwa, 01 máy phone hiệu Sony Walkman, 01 bàn ủi Philip, 01 sách dạy tiếng Việt, 01 áo đầm, 14 đĩa nhạc CD, 02 băng cassette, do thời gian đã lâu chị H không còn nhớ rõ đặc điểm, không còn sử dụng hay cất giữ, không có hình ảnh, hóa đơn chứng từ và thông tin chi tiết liên quan đến tài sản nên không có cơ sở định giá. Chị H trình bày ngoài số tài sản trên thì chị còn bị mất 02 nhẫn vàng tây, 01 đồng hồ và 01 nhẫn bjac nhưng B không thừa nhận, chị H không có gì chứng minh thêm. Nay chị H đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu B bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 04 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trần Thị Ngọc B về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thị Ngọc B, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Ngọc B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 tivi hiệu Panasonic TC-20S99 20 inch trị giá 4.500.000 đồng, 01 máy cassette hiệu Aiwa, 01 máy phone hiệu Sony Walkman, 01 bàn ủi Philip, 01 sách dạy tiếng Việt, 01 áo đầm, 14 đĩa nhạc CD, 02 băng cassette (máy cassette hiệu Aiwa, máy phone hiệu Sony Walkman, bàn ủi Philip, sách dạy tiếng Việt, áo đầm, đĩa nhạc CD, băng cassette không có cơ sở để định giá nên không xác định được trị giá tài sản) vào ngày 09/11/1999 của chị Hoàng Thị Thanh H, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản của công dân", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Hoàng Thị Thanh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ngọc B phạm tội "Trộm cắp tài sản của công dân".

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Ngọc B 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2020.

[2] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Đức Thụ